TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2020/QĐST- KDTM	*TP Thanh Hóa, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/8/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mai thụ lý số: 43/2020/ TLST- KDTM ngày 07 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B.

Địa chỉ: Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn T - Phó giám đốc ngân hàng B chi nhánh Thanh Hóa.

Địa chỉ: N, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: 1. Ông Lê Bá T2 - SN 1980

2. Bà Phạm Thị Hồng L - SN 1983

Địa chỉ: phố T, phường A, thành phố T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan: Bà Bùi Thị L2 - SN 1958

Địa chỉ: phố T, phường A, thành phố T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ gốc là 10.000.000đ (mười triệu đồng)

- Về số tiền nợ: Tính đến ngày 19/8/2020 anh T2, chị L còn nợ Ngân hàng số tiền gốc: 410.000.000đ, tiền lãi trong hạn: 30.704.883đ, tiền lãi quá hạn:

115.854.041đ; tiền lãi chậm trả: 5.469.520đ. Tổng gốc và lãi là: 562.028.444đ (năm trăm sáu hai triệu không trăm hai tám nghìn bốn trăm bốn bốn đồng)

- Về phương thức thanh toán: Anh Lê Bá T2, chị Phạm Thị Hồng L có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ 562.028.444đ cho Ngân hàng B vào ngày 31/12/2020 và tiền lãi phát sinh tiếp theo, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tính từ ngày 20/8/2020 cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp anh T2, chị L không thanh toán được số tiền nợ theo cam kết nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 381, tờ bản đồ số 01, địa chỉ: Xóm B, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa (nay là phố T, phường A, thành phố T) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 982200 do UBND huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 25/4/2007 cho bà Bùi Thị L2. Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 300008/2017/HĐTC-BACABANK ngày 2001/2017, 289, Quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD và Phụ lục hợp đồng thế chấp số PL01-300008/2017/HĐTC-BACABANK ngày 09/02/2018 tại Phòng công chứng T, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Anh T2 và chị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm (làm tròn số) 13.240.000.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.220.000đ theo biên lại thu số AA/2018/0001247 ngày 07/7/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPTH;
- Chi cục THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Thủy